

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2010/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 09 tháng 12 năm 2010

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Bổ sung, sửa đổi một số điều Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 3417/2004/QĐ-UB ngày 30 tháng 11 năm 2004 của UBND tỉnh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND, UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 3417/2004/QĐ-UB ngày 30 tháng 11 năm 2004 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành Quy chế Tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung, sửa đổi một số điều Quy chế Tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn, ban hành kèm theo Quyết định số 3417/2004/QĐ-UB ngày 30/11/2004 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

### **1. Bổ sung khoản 2, Điều 9 - Điểm ưu tiên trong thi tuyển:**

“2.2. Con thương binh, con bệnh binh, *những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thời gian công tác liên tục từ 24 tháng trở lên (Tính từ ngày nộp hồ sơ)*, đúng chuyên ngành đào tạo, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng, được cộng 20 điểm vào tổng kết quả thi tuyển.

2.3. Những người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện phục vụ nông thôn, miền núi từ 2 năm trở lên hoàn thành nhiệm vụ, những người đã được các cơ quan, địa phương ký hợp đồng lao động hoặc cán bộ nguồn đã được quy hoạch do chính quyền cấp xã cử đi đào tạo, *những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thời gian công tác liên tục*

dưới 24 tháng (Tính từ ngày nộp hồ sơ), đúng chuyên ngành đào tạo, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng, được cộng thêm 10 điểm vào tổng kết quả thi tuyển”.

## **2. Sửa đổi toàn bộ khoản 3, Điều 9- Điểm ưu tiên trong xét tuyển:**

Điểm được tính theo thang điểm 100.

### **3.1. Đối tượng ưu tiên cộng thêm 30 điểm:**

+ Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, con liệt sỹ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con những người được hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ mất sức từ 81% trở lên.

### **3.2. Đối tượng ưu tiên cộng thêm 20 điểm:**

Con thương binh, con bệnh binh, con những người được hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ mất sức từ 61% đến dưới 81%, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thời gian công tác liên tục từ 24 tháng trở lên.

### **3.3. Đối tượng ưu tiên cộng thêm 10 điểm**

Con thương binh, con bệnh binh, con những người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ mất sức từ 21% đến dưới 61%, những người có hộ khẩu thường trú 05 năm trở lên tại các xã có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên, tự nguyện làm việc ở miền núi; những người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện phục vụ nông thôn, miền núi từ 02 năm trở lên và những người đã được các cơ quan địa phương ký hợp đồng lao động hoặc cán bộ nguồn diện đã được quy hoạch được chính quyền cấp xã cử đi đào tạo đúng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thời gian công tác liên tục dưới 24 tháng mà các xã, phường thị trấn có nhu cầu tuyển dụng.

## **3. Sửa đổi toàn bộ Điều 10 - Cách tính điểm trong thi tuyển:**

1. Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

2. Điểm các môn thi được tính như sau:

a) Môn Hành chính nhà nước: Bài thi viết tính hệ số 2; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1;

b) Môn Tin học thi trắc nghiệm tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi.

3. Kết quả thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn Hành chính nhà nước cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 9 (Nếu có), nếu người dự thi có nhiều diện ưu tiên thì chỉ cộng điểm ưu tiên cao nhất.

4. Người trúng tuyển trong kỳ thi công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có đủ các bài thi của các môn thi;

b) Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên;

e) Có kết quả thi tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh cần tuyển dụng.

d) Trường hợp nhiều người có tổng số điểm bằng nhau thì người có số điểm môn thi viết hành chính cao hơn trúng tuyển; nếu môn thi viết hành chính bằng nhau thì xét người có điểm trung bình chung toàn khóa cao hơn trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Hội đồng thi tuyển xem xét thứ tự ưu tiên để quyết định hoặc tổ chức thi tiếp để chọn người có điểm cao nhất trúng tuyển.

#### **4. Sửa đổi toàn bộ Điều 11 - Nguyên tắc xác định người trúng tuyển trong xét tuyển:**

1. Điểm xét tuyển lấy điểm học tập trung bình chung toàn khóa, được quy đổi theo thang điểm 100 và tính hệ số 2, cộng với điểm ưu tiên (Nếu có) quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

2. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển.

- Có kết quả điểm xét tuyển cao hơn và lấy thứ tự từ cao xuống thấp trong số chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh cần tuyển;

- Trường hợp nhiều người có kết quả điểm xét tuyển bằng nhau ở chức danh cần tuyển dụng, người có điểm học tập trung bình chung toàn khóa cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm học tập bằng nhau thì người có điểm tốt nghiệp cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển;

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức, không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Lưu ý: Phần in nghiêng là phần bổ sung*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Cường**